

Số/No: 68 /VTSPK-TCKT

CÔNG BỐ THÔNG TIN INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh
To: - Ho Chi Minh Stock Exchange

Tên tổ chức/Name of organization: Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế/International Gas Product Shipping Joint Stock Company.

Mã chứng khoán/Stock Code : GSP.

Địa chỉ/Address : Tầng 13, Tòa nhà Sofic, Số 10 Mai Chí Thọ, Phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam/ 13 Floor, Sofic Tower, 10 Mai Chi Tho Street, An Khanh Ward, HCMC, Viet Nam.

Điện thoại/Tel : 028 222 05388 Fax: 028 222 05367.

Người UQ CBTT/Information discloser : Bà Võ Thị Thanh Tùng/Ms Vo Thi Thanh Tung.

(Giấy Ủy quyền thực hiện CBTT số: 52/GUQ-VTSPK ngày 29/11/2023/Authorization to implement information disclosure No. 52/ GUQ-VTSPK dated November 29th, 2023).

Loại thông tin công bố/Information disclosure type:

☐ 24h

☐ Yêu cầu/Request

☒ Định kỳ/Periodic.

Nội dung thông tin công bố/Content of disclosed information:

- Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025/ Report on Corporate Governance Year 2025.

Nội dung công bố thông tin trên được đăng trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty tại đường dẫn <https://www.gasshipping.com.vn/quan-he-co-dong/>. The disclosed information has been published on the Company's website at the following link: <https://www.gasshipping.com.vn/quan-he-co-dong/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./We hereby affirm that the information disclosed above is true and correct, and we shall take full legal responsibility for the content of the information disclosed.



Trân trọng/*Best regards.*/

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 01 năm 2026.
Ho Chi Minh City, January 29th, 2026.

Nơi nhận/Recipients:

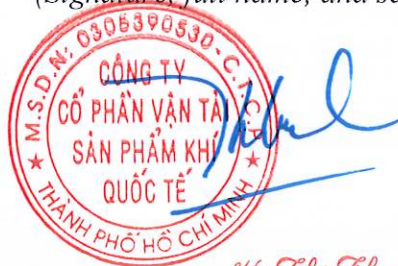
- Như trên/*As above*;
- HĐQT, BKS (đề b/c)/*BsD, SB*;
- BGĐ (đề b/c)/*BoD*;
- Lưu/File: VT/*Office*.

Đính kèm/Attached:

- Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025/ *Report on Corporate Governance Year 2025*

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/
LEGAL REPRESENTATIVE
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN/
**AUTHORIZED PERSON FOR INFORMATION
DISCLOSE**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)/
(*Signature, full name, and seal*)



Võ Thị Thanh Tùng



PHỤ LỤC SỐ V
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT/BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của
Bộ Trưởng Bộ Tài chính)

TỔNG CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ
CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI SẢN PHẨM KHÍ QUỐC TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 03/BC-VTSPK-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm 2025

Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.

Tên Công ty niêm yết : Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế.

Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 13, Tòa nhà Sofic, Số 10 Mai Chí Thọ, Phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại : (028) 2220 5388 Fax: (028) 2220 5367.

Email : postmaster@gasshipping.com.vn.

Vốn điều lệ : 675.170.500.000 đồng.

Mã chứng khoán : GSP.

Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.

Việc thực hiện chức năng Kiểm toán nội bộ: Công ty đã ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ tại quyết định số 49/QĐ-VTSPK-HĐQT ngày 11/09/2024 và thành lập Phòng Kiểm toán nội bộ theo Nghị quyết số 26/NQ-VTSPK-HĐQT ngày 21/06/2024.

I. Hoạt động của Đại hội đồng Cổ đông:

Trong năm 2025, Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế (Gas Shipping) đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên vào ngày 20/06/2025 với các nội dung chính như sau:

Nghị quyết ĐHĐCĐ TN năm 2025 số: 02/NQ-VTSPK-ĐHĐCĐ.

Nghị quyết thông qua các nội dung:

1. Báo cáo Hoạt động năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng Quản trị Công ty.
2. Báo cáo đánh giá của Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty năm 2024.
3. Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024, Báo cáo hoạt động năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát.

4. Phê duyệt Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

5. Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025.

Đại hội đồng Cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty thực hiện/điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025 (nếu có) phù hợp với tình hình SXKD thực tế tại đơn vị trong năm.

6. Phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024.

ĐHĐCĐ phê duyệt thông qua phương án Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức với tỷ lệ 10% vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

Giao cho Hội đồng Quản trị Công ty thực hiện các công việc sau:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành cổ phiếu trả cổ tức gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và cơ quan chức năng khác.
- Lựa chọn thời điểm triển khai tăng vốn và hoàn thành việc tăng vốn trong năm 2025.
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ và đăng ký lại giấy phép đăng ký kinh doanh theo quy định.
- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được phát hành theo phương án được phê duyệt.
- Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết theo quy định của pháp luật để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

7. Thông qua ký kết các hợp đồng, giao dịch của Công ty với các bên liên quan.

8. Thông qua về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

9. Thông qua về việc phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và trích lập các quỹ năm 2024.

10. Thông qua thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch thù lao năm 2025.

ĐHĐCĐ thường niên 2025 của Gas Shipping đã được tổ chức theo hình thức trực tuyến, tuân thủ quy định về trình tự thủ tục theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ cũng như các quy định khác đối với Công ty niêm yết. Tài liệu Đại hội được gửi đến Cổ đông vào ngày 30/05/2025, đảm bảo thời gian 21 ngày trước ngày tổ chức. Tham dự Đại hội có các Cổ đông đại diện được ủy quyền cho 44.087.324 cổ phần, chiếm 71,83% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Tham dự Đại hội có 5/5 thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban kiểm soát, các thành viên Ban giám đốc, Kế toán trưởng cùng 01 đại diện từ Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam - đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 của Gas Shipping.

Tại Đại hội, các nội dung được thông qua đều thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Ban tổ chức đã tạo điều kiện thuận lợi để Cổ đông tham gia và phát biểu ý kiến, đồng thời Đoàn chủ tọa đã trả lời đầy đủ và thỏa đáng mọi câu hỏi từ phía Cổ đông. Nghị quyết và biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã được công bố thông tin vào ngày 21/06/2025, đáp ứng quy định về thời hạn công bố thông tin.

II. Hội đồng Quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị:

1.1. Thành viên HĐQT:

Hội đồng Quản trị của Gas Shipping gồm có 05 người, trong đó có 03 thành viên không điều hành và 01 thành viên độc lập. Trong năm 2025, HĐQT không có biến động về thành viên. Danh sách thành viên HĐQT như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Bà Vũ Thị Phương Nga	Chủ tịch (Không điều hành)	15/11/2021	
02	Bà Phạm Thị Trúc	Phó Chủ tịch (Không điều hành)	27/11/2018	
03	Ông Đoàn Đức Trọng	Thành viên	17/08/2021	
04	Ông Nguyễn Quang Điệp	Thành viên (Không điều hành)	20/04/2022	
05	Ông Nguyễn Đình Tú	Thành viên độc lập	18/04/2023	

1.2. Cơ cấu của HĐQT:

Cơ cấu và thành phần HĐQT của Gas Shipping đáp ứng quy định tại Điều lệ Công ty và quy định hiện hành, chi tiết như sau:

S tt	Tiêu chí/Họ và tên	Bà Vũ Thị Phương Nga	Bà Phạm Thị Trúc	Ông Đoàn Đức Trọng	Ông Nguyễn Quang Điệp	Ông Nguyễn Đình Tú
1	Chức vụ trong HĐQT/Tham gia Ban Giám đốc	Chủ tịch HĐQT	Phó CT HĐQT	TV HĐQT kiêm Giám đốc	TV HĐQT	TV HĐQT Độc lập
2	Giới tính	Nữ	Nữ	Nam	Nam	Nam
3	Độ tuổi	49	48	39	50	43
4	Lĩnh vực chuyên môn/Bằng cấp	- Cử nhân kinh tế đối ngoại	- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh - Cử nhân kinh tế	- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh chuyên ngành Tài chính Ngân hàng. - Cử nhân Quản trị Kinh doanh chuyên ngành Thương Mại Quốc tế.	- Thạc Sĩ Kỹ thuật thăm dò mỏ khoáng sản - Cử nhân Quản trị kinh doanh	- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh (bằng MBA do ĐH Latrobe cấp); cử nhân Tài chính ngân hàng; Cử nhân luật thương mại quốc tế.
5	Chức vụ nắm giữ tại các Công ty khác	- TV HĐQT PVTrans Hà Nội. - Trưởng Ban KHĐT TCT CP Vận tải Dầu khí (PVTrans).	Không	Không	- TV HĐQT, Công ty Cổ phần dịch vụ Khai thác Dầu khí (PTSC PPS). - Phó Giám đốc Công ty Dịch vụ Hàng hải Dầu khí (PVTrans OFS)	- Giám đốc CN TP.HCM- Tổng công ty hàng hải Việt Nam (VIMC) - TV HĐQT Công ty CP Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam (Vitranschart)

- Số lượng thành viên HĐQT của Gas Shipping là 05 người đáp ứng quy định tại Điều lệ Công ty (có từ 05 đến 11 thành viên) và quy định tại Luật doanh nghiệp (có từ 03 đến 11 thành viên).
- Thành viên HĐQT độc lập là 01 người đảm bảo quy định về số lượng tối thiểu của thành viên HĐQT độc lập.
- Thành viên HĐQT không điều hành là 03 người đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên HĐQT là thành viên không điều hành.
- Thành viên HĐQT giới tính nữ chiếm 02 trên tổng số 05 thành viên.
- Các thành viên HĐQT có chuyên môn trong nhiều lĩnh vực liên quan đến hoạt động kinh doanh của Gas Shipping, bao gồm vận tải biển, hàng hải, kinh tế, tài chính, quản trị kinh doanh ... đảm bảo sự đa dạng về kiến thức, kinh nghiệm phục vụ cho công tác quản lý, quản trị tại Công ty.

1.3. Người phụ trách Quản trị Công ty

HĐQT đã bổ nhiệm ông Nguyễn Đăng Khoa thay thế ông Võ Vĩnh Đạt làm Người phụ trách Quản trị Công ty để hỗ trợ công tác quản trị tại Công ty, thông tin về nhân sự đảm nhiệm như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Lĩnh vực chuyên môn/Bằng cấp
Ông Nguyễn Đăng Khoa	Người phụ trách QTCT, Trưởng Phòng Kiểm toán Nội Bộ.	- Cử nhân Kế toán Kiểm toán, cử nhân Luật.

2. Các cuộc họp HĐQT:

Trong năm 2025, HĐQT tổ chức 68 cuộc họp. Các thành viên HĐQT đã tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT. Tài liệu họp HĐQT được chuẩn bị đầy đủ và gửi đến các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát trước thời gian họp. Tình hình tham gia các cuộc họp HĐQT như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
01	Bà Vũ Thị Phương Nga	68/68	100%
02	Bà Phạm Thị Trúc	68/68	100%
03	Ông Đoàn Đức Trọng	68/68	100%
04	Ông Nguyễn Quang Điệp	68/68	100%
05	Ông Nguyễn Đình Tú	68/68	100%

Để nâng cao tính chủ động và hiệu quả trong công tác quản trị, HĐQT đã xây dựng chương trình và kế hoạch họp định kỳ cho năm 2026 làm cơ sở tổ chức, chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty.

3. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị:

Trong năm 2025, HĐQT đã tiến hành 68 cuộc họp dưới hình thức họp trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 85 Nghị quyết và Quyết định về các mặt hoạt động để chỉ đạo Giám đốc triển khai thực hiện. Thẩm quyền và trình tự thủ tục họp, ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động của Công ty, quy chế hoạt động của HĐQT.

Danh sách các Nghị quyết/Quyết định quan trọng của HĐQT đã ban hành trong năm 2025 theo Phụ lục 1 đính kèm.

4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc:

HDQT đã thực hiện đầy đủ chức năng đại diện của các chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành Công ty, định hướng phù hợp và chỉ đạo kịp thời đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ giao trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

HDQT cũng đã có phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng thành viên, mỗi thành viên được giao thực hiện công tác giám sát theo từng lĩnh vực hoạt động trọng yếu của Công ty phù hợp với chuyên môn, năng lực của từng thành viên nhằm góp phần nâng cao hiệu quả quản trị trong Công ty.

HDQT tổ chức giám sát Ban điều hành trên cơ sở Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HDQT, Quy chế về nguyên tắc làm việc và mối quan hệ công tác của HDQT với Ban điều hành và các cơ quan, tổ chức trong Công ty, các quy chế nội bộ khác của Công ty. HDQT đã thường xuyên thực hiện công tác quản lý giám sát hoạt động điều hành của Giám đốc thông qua các cuộc họp sơ kết, tổng kết, họp giao ban định kỳ hàng quý để nắm bắt tình hình hoạt động, chỉ đạo xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong hoạt động SXKD qua các báo cáo, tờ trình của Giám đốc và Ban điều hành.

Ngoài các cuộc họp định kỳ, đột xuất, HDQT cũng thường xuyên trao đổi với Ban Giám đốc Công ty khi có các công việc phát sinh trong hoạt động SXKD nhằm có các định hướng, chỉ đạo kịp thời cho Công ty, đảm bảo giảm thiểu các rủi ro phát sinh (nếu có) và duy trì hiệu quả hoạt động của đơn vị trong từng lĩnh vực liên quan.

Trong năm 2025, Ban Giám đốc đã nỗ lực và quyết liệt điều hành mọi mặt hoạt động của Công ty, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, quyết định của HDQT.

5. Hoạt động của các Phòng chức năng, Tổ chuyên môn thuộc Hội đồng Quản trị:

5.1 Hoạt động của Tổ chỉ đạo Công tác ESG:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã phân công 1 (một) thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và giám sát công tác ESG của doanh nghiệp. Việc phân công này nhằm tăng cường vai trò chỉ đạo của Hội đồng quản trị đối với các vấn đề môi trường, xã hội và quản trị, bước đầu triển khai các hoạt động ESG theo định hướng phát triển bền vững.

5.2 Hoạt động của Tổ đánh giá thẻ điểm quản trị công ty (CG Scorecard):

Trong năm 2025, Tổ CG Scorecard đã thực hiện rà soát, đánh giá toàn diện thực trạng quản trị công ty của Công ty theo các bộ thẻ điểm VLCA; trên cơ sở đó tham mưu cho HDQT các giải pháp cải thiện cấu trúc quản trị, minh bạch thông tin và hiệu quả giám sát, đồng thời theo dõi việc triển khai tại Công ty.

Nhờ việc triển khai đồng bộ và nhất quán các khuyến nghị về quản trị công ty, GSP đã đạt được nhiều ghi nhận uy tín trong năm 2025, tiêu biểu gồm:

Top 4 Doanh nghiệp quản trị tốt nhất - Nhóm Small Cap

Top 50 Doanh nghiệp thực hành Quản trị Công ty tốt nhất (VNCG50)

Top 5 ESG Việt Nam Xanh ngành Logistics

Các kết quả trên thể hiện sự đóng góp trong vai trò tham mưu của Tổ CG Scorecard trong việc hỗ trợ HDQT nâng cao chất lượng quản trị theo chuẩn mực quốc tế.

5.3 Hoạt động của Phòng KTNB:

Phòng KTNB là một bộ phận chuyên trách, tham mưu cho HĐQT trong công tác đánh giá, tư vấn quản lý rủi ro; đồng thời giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ, công tác quản lý vốn và hoạt động quản trị nội bộ tại Công ty.

Thông tin về Trưởng phòng KTNB được công bố tại *Phụ lục 4 Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ* của Báo cáo này.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và quyết định lương thưởng, chế độ đãi ngộ của Trưởng phòng KTNB được thực hiện theo quy định tại Quy chế Kiểm toán Nội bộ và quy chế nội bộ có liên quan của Công ty.

Trong năm 2025, phòng KTNB tập trung thực hiện kiểm toán hoạt động, đánh giá độc lập về tính tuân thủ, hiệu lực và hiệu quả trong việc sử dụng vốn, tài sản, nguồn lực, đảm bảo phạm vi công việc không trùng lặp với kiểm toán độc lập bên ngoài.

Dựa trên kết quả kiểm tra, giám sát thường xuyên, phòng KTNB đã cung cấp các báo cáo đánh giá độc lập, khách quan cho HĐQT; đồng thời kiến nghị các vấn đề tồn tại trong công tác quản trị và vận hành. Các kết quả này góp phần hỗ trợ HĐQT trong quá trình xem xét và đưa ra quyết định quản trị kịp thời, hiệu quả.

III. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát đã nghiêm túc thực hiện theo các nội dung trong Kế hoạch hoạt động đã đề ra, thực hiện đúng các quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty; Duy trì mối quan hệ công tác và hợp tác, phối hợp tốt với các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc; Thực hiện đầy đủ, kịp thời các báo cáo giám sát và báo cáo khác khi được yêu cầu. Các Kiểm soát viên luôn làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, theo nguyên tắc độc lập và cẩn trọng, luôn vì lợi ích của Cổ đông và sự phát triển của Công ty.

Ban kiểm soát đã tổ chức 04 lần họp trực tiếp, đảm bảo quy định về số lượng cuộc họp tối thiểu theo quy định, thủ tục và trình tự họp tuân thủ quy định của luật Doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động của Công ty, quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. Tất cả các cuộc họp đều được các thành viên tham gia đầy đủ. Cụ thể như sau:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Ban kiểm soát của Công ty gồm có 03 người, đáp ứng quy định về số lượng thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty (có từ 03 đến 05 Kiểm soát viên) và quy định tại Luật doanh nghiệp (có từ 03 đến 05 Kiểm soát viên). Danh sách thành viên Ban kiểm soát như sau:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Nguyễn Thế Dân	Trưởng ban	20/04/2022
2	Bà Lê Thị Anh Thi	Thành viên	20/04/2022
3	Bà Hoàng Thị Hạnh	Thành viên	09/01/2023

Cơ cấu Ban kiểm soát:

Stt	Tiêu chí/Họ và tên	Ông Nguyễn Thế Dân	Bà Lê Thị Anh Thi	Bà Hoàng Thị Hạnh
1	Chức vụ trong BKS	Trưởng BKS	Kiểm soát viên	Kiểm soát viên
2	Giới tính	Nam	Nữ	Nữ
3	Độ tuổi	59	30	36
4	Lĩnh vực chuyên môn	Cử nhân Tài chính Kế toán	Cử nhân chuyên ngành Kiểm toán	Kỹ sư Máy CNSH-CNTP, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội

Stt	Tiêu chí/Họ và tên	Ông Nguyễn Thế Dân	Bà Lê Thị Anh Thi	Bà Hoàng Thị Hạnh
5	Làm việc trong bộ phận tài chính, kế toán tại Công ty	Không	Không	Không
6	Làm việc trong công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho Công ty trong vòng 3 năm trước khi được bầu vào BKS	Không	Không	Không

- Trưởng ban Kiểm soát không làm việc chuyên trách tại Công ty, có chuyên môn trong lĩnh vực tài chính, kế toán, quản trị kinh doanh.

- Các thành viên BKS không phải là người liên quan của thành viên HĐQT, Giám đốc và người quản lý khác, không nắm giữ chức vụ quản lý trong Công ty, không là người trong bộ phận Kế toán Tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho Công ty trong vòng 3 năm trước khi được bầu vào BKS. Các thành viên BKS đều có kinh nghiệm, chuyên môn trong lĩnh vực phụ trách, đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

- Trong năm 2025, thành phần Ban kiểm soát không có thay đổi.

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Ông Nguyễn Thế Dân	Trưởng BKS	4/4	100%	100%
2	Bà Lê Thị Anh Thi	TV BKS	4/4	100%	100%
3	Bà Hoàng Thị Hạnh	TV BKS	4/4	100%	100%

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc và Cổ đông:

3.1. Đối với Hội đồng Quản trị:

- HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy chế hoạt động của HĐQT.
- Tất cả các phiên họp của HĐQT được tiến hành đúng quy định của Điều lệ Công ty. Nội dung họp và các Nghị quyết/Quyết định tại các phiên họp đều là những vấn đề thuộc nhiệm vụ và thẩm quyền của HĐQT.
- Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT ban hành phù hợp với các quy định của pháp luật đối với công ty đã niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán.

3.2. Đối với Ban Giám đốc:

- Các hoạt động của Ban Giám đốc đã tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, thực hiện nhiệm vụ đúng chức năng và thẩm quyền.
- Ban Giám đốc đã quyết liệt trong việc điều hành Công ty, thực hiện các nội dung được ĐHĐCĐ/HĐQT phê duyệt, triển khai hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Trong năm 2025, BKS không nhận được yêu cầu của Cổ đông/Nhóm cổ đông về việc thực hiện kiểm tra nội dung/vụ việc nào theo quy định tại Điểm 6, Điều 170 của Luật Doanh nghiệp 2020.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc:

- Ban Kiểm soát tham gia các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp quan trọng của Ban giám đốc nhằm đảm bảo tính minh bạch và nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động SXKD của Công ty. Đồng thời, tại các phiên họp, Ban Kiểm soát cũng tham gia tư vấn, góp ý trong phạm vi chuyên môn của mình khi được yêu cầu.

- HĐQT và Ban Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp đầy đủ thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.

- Trong kỳ Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Giám đốc trong công tác kiểm tra giám sát, bảo đảm thực hiện đúng Quy chế hoạt động phối hợp đã ban hành.

5. Hoạt động khác của BKS:

- Giám sát tình hình thực hiện và ban hành các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty.

- Báo cáo giám sát, đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc;

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của BCTC quý, năm của Công ty.

IV. Ban Giám đốc:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/bổ nhiệm lại/miễn nhiệm
1	Ông Đoàn Đức Trọng	19/10/1986	- Thạc sỹ Quản trị kinh doanh chuyên ngành Tài chính Ngân hàng. - Cử nhân Quản trị Kinh doanh chuyên ngành Thương Mại Quốc tế.	08/07/2021
2	Ông Nguyễn Văn Quang	11/08/1980	Kỹ sư Khai thác máy tàu biển.	27/02/2024
3	Ông Nguyễn Hải Long	28/01/1982	Thạc sỹ điều khiển tàu biển, kinh tế vận tải biển.	Bổ nhiệm: 28/07/2022 Miễn nhiệm: 09/12/2025
4	Ông Lê Huy Thông	09/11/1976	Thạc sỹ ngành Khoa học Hàng hải	26/03/2025

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/bổ nhiệm lại/miễn nhiệm
Bà Võ Thị Thanh Tùng	21/08/1981	Cử nhân Kinh tế ngành kế toán kiểm toán; Thạc sỹ Kinh tế ngành Tài chính Ngân hàng.	28/11/2023

VI. Đào tạo về Quản trị Công ty:

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về quản trị công ty cho các thành viên Hội đồng quản trị và đội ngũ cán bộ liên quan. Theo đó, có 05/05 thành viên Hội đồng quản trị đã có chứng chỉ chứng nhận thành viên Hội đồng quản trị do Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam (VIOD) tổ chức. Bên cạnh đó, các cán bộ phụ trách công bố thông tin, Thư ký Hội đồng quản trị và các bộ phận liên quan đã tham gia các hội nghị, hội thảo chuyên đề về công tác quan hệ nhà đầu tư (IR), cập nhật các quy định pháp luật mới tại các Nghị định, Thông tư hướng dẫn do Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) tổ chức.

STT	Họ và Tên	Chức Vụ	Tên khóa đào tạo tham dự	Tổ chức đào tạo
1	Bà Vũ Thị Phương Nga	Chủ tịch HĐQT	Khóa đào tạo ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý điều hành doanh nghiệp	Viện Quản trị và Công nghệ FSB
2	Bà Phạm Thị Trúc	Phó Chủ tịch HĐQT	Phổ cập kiến thức và phương pháp ứng dụng AI trong công việc	Tổ chức Giáo Dục Đào Tạo PTI
3	Ông Đoàn Đức Trọng	TV HĐQT kiêm Giám đốc	Phổ cập kiến thức và phương pháp ứng dụng AI trong công việc	Tổ chức Giáo Dục Đào Tạo PTI
4	Ông Nguyễn Quang Điệp	Thành viên HĐQT	Chương trình chứng nhận Thành viên HĐQT	Viện Thành viên Hội đồng quản trị Việt Nam (VIOD).
5	Ông Nguyễn Đình Tú	Thành viên HĐQT	Chương trình chứng nhận Thành viên HĐQT	Viện Thành viên Hội đồng quản trị Việt Nam (VIOD).
6	Ông Nguyễn Văn Quang	Phó Giám Đốc	Phổ cập kiến thức và phương pháp ứng dụng AI trong công việc	Tổ chức Giáo Dục Đào Tạo PTI
7	Ông Nguyễn Hải Long	Phó Giám Đốc	Phổ cập kiến thức và phương pháp ứng dụng AI trong công việc	Tổ chức Giáo Dục Đào Tạo PTI
8	Ông Lê Huy Thông	Phó Giám Đốc	Phổ cập kiến thức và phương pháp ứng dụng AI trong công việc	Tổ chức Giáo Dục Đào Tạo PTI
			Chế độ kế toán doanh nghiệp mới theo Thông tư 99/2025/TT-BCT thay thế Thông tư 200/2014/TT-BTC hiệu lực 01/01/2026	Cty TNHH Đào tạo tư vấn học viện thuế Việt Nam
9	Bà Võ Thị Thanh Tùng	Kế Toán Trưởng	Phổ cập kiến thức và phương pháp ứng dụng AI trong công việc	Tổ chức Giáo Dục Đào Tạo PTI

10	Ông Nguyễn Đăng Khoa	Người phụ trách QTCT, Trưởng Phòng Kiểm toán Nội Bộ.	Phổ cập kiến thức và phương pháp ứng dụng AI trong công việc	Tổ chức Giáo Dục Đào Tạo PTI
----	----------------------	--	--	------------------------------

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

Chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm.

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Chi tiết tại Phụ lục 3 đính kèm.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *Không có giao dịch.*

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có giao dịch.*

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: *Không có giao dịch.*

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành: *Không có giao dịch.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Chi tiết tại phụ lục 4 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty niêm yết:

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	

1	Tổng CTCP Vận tải dầu khí	Tổ chức có liên quan	41.725.581	67,98%	45.898.139	67,98%	Nhận cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu
---	---------------------------------	-------------------------	------------	--------	------------	--------	--

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để p/h);
- Lưu CBTT,

Tài liệu đính kèm:

- PL1: DS các Quyết định/Nghị quyết của HĐQT;
- PL2: DS người có liên quan của Gas Shipping;
- PL3: Giao dịch giữa Công ty và các bên liên quan;
- PL4: DS người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ;
- Báo cáo quản trị Công ty năm 2025 (tiếng Anh).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Thị Phương Nga

Phụ lục 1
DANH SÁCH CÁC QUYẾT ĐỊNH/NGHỊ QUYẾT QUAN TRỌNG CỦA HĐQT BAN HÀNH NĂM 2025
(Đính kèm Báo cáo tình hình Quản trị Công ty năm 2025)

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/QĐ-VTSPK-HĐQT	09/01/2025	Tạm đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2024	100%
2	02/NQ-VTSPK-HĐQT	20/01/2025	Ủy quyền cho Giám đốc Công ty quyết định thực hiện các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan	100%
3	03/NQ-VTSPK-HĐQT	05/02/2025	Phê duyệt Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2025 của Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế.	100%
4	04/NQ-VTSPK-HĐQT	14/02/2025	Chọn Ngân hàng tài trợ cho Dự án đầu tư tàu vận chuyển LPG có sức chở khoảng 5.000 CMB (4.000 CBM – 6.000 CBM) mã số GSP-GAS-05/24.	100%
5	05/QĐ-VTSPK-HĐQT	19/02/2025	Kiện toàn Hội đồng thi đua khen thưởng của Công ty.	100%
6	06/NQ-VTSPK-HĐQT	19/02/2025	Gia hạn tiến độ thực hiện dự án đầu tư tàu GSP-GAS-05/24.	100%
7	07/NQ-VTSPK-HĐQT	04/03/2025	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.	100%
8	08/NQ-VTSPK-HĐQT	10/03/2025	Chấp thuận chủ trương bổ nhiệm cán bộ giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty từ nguồn tại chỗ.	100%
9	09/QĐ-VTSPK-HĐQT	12/03/2025	Ban hành Kế hoạch công tác năm 2025 của Hội đồng Quản trị.	100%
10	10/NQ-VTSPK-HĐQT	12/03/2025	Chấp thuận chủ trương bổ nhiệm cán bộ .	100%
11	11/NQ-VTSPK-HĐQT	14/03/2025	Điều chỉnh thời gian khấu hao tàu Shamrock Jupiter và tàu Aquarius.	100%
12	12/QĐ-VTSPK-HĐQT	19/03/2025	Bổ nhiệm cán bộ giữ chức vụ Trưởng phòng Kỹ thuật Vật tư Công ty.	100%
13	13/QĐ-VTSPK-HĐQT	26/03/2025	Thành lập tổ thẩm định dự án đầu tư tàu GSP-GAS-06/25.	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
14	14/NQ-VTSPK-HĐQT	26/03/2025	Thay đổi thời gian dự kiến tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.	100%
15	15/QĐ-VTSPK-HĐQT	26/03/2025	Bổ nhiệm cán bộ giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế.	100%
16	16/NQ-VTSPK-HĐQT	31/03/2025	Phê duyệt quyết toán quỹ lương năm 2024 của Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế.	100%
17	17/QĐ-VTSPK-HĐQT	03/04/2025	Xếp lương chức danh đối với Trưởng phòng Kỹ thuật Vật tư Công ty.	100%
18	18/QĐ-VTSPK-HĐQT	03/04/2025	Xếp lương chức danh đối với Phó Giám đốc Công ty.	100%
19	19/QĐ-VTSPK-HĐQT	09/04/2025	Ban hành Quy chế trả lương, trả thưởng và chế độ chính sách của Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế.	100%
20	20/QĐ-VTSPK-HĐQT	09/04/2025	Thôi kiêm nhiệm chức vụ Trưởng phòng Kinh doanh Kế hoạch Đầu tư Công ty.	100%
21	21/NQ-VTSPK-HĐQT	15/04/2025	Giao nhiệm vụ thư ký Hội đồng Quản trị.	100%
22	22/NQ-VTSPK-HĐQT	18/04/2025	Phê duyệt kết quả lựa chọn tàu cho Dự án đầu tư mua tàu vận chuyển LPG có sức chở khoảng 5.000 CBM (4.000 CBM – 6.000 CBM) Mã số GSP-GAS-05/24.	100%
23	23/NQ-VTSPK-HĐQT	28/4/2025	Thông qua kế hoạch quảng cáo, truyền thông năm 2025 của Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế.	100%
24	24/QĐ-VTSPK-HĐQT	28/4/2025	Đánh giá chính thức mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2024.	100%
25	25/NQ-VTSPK-HĐQT	28/4/2025	Thông qua kế hoạch và dự toán ngân sách sửa chữa định kỳ trên dock SS3 tàu Hải Phòng Gas năm 2025.	100%
26	26/QĐ-VTSPK-HĐQT	21/5/2025	Kiện toàn Ban chỉ đạo VHDN.	100%
27	27/QĐ-VTSPK-HĐQT	28/5/2025	Chuyển xếp lương đối với cán bộ quản lý Công ty.	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
28	28/QĐ-VTSPK-HĐQT	29/5/2025	Điều động cán bộ.	100%
29	29/QĐ-VTSPK-HĐQT	29/5/2025	Điều động cán bộ.	100%
30	30/QĐ-VTSPK-HĐQT	30/5/2025	Nâng lương chức danh cho Giám đốc Công ty	100%
31	31/NQ-VTSPK-HĐQT	06/02/2025	Thông qua kế hoạch và dự toán ngân sách sửa chữa dock trung gian IS7 tàu VG & lắp đặt hệ thống nước dẫn năm 2025	100%
32	32/NQ-VTSPK-HĐQT	06/02/2025	Bổ sung kế hoạch và ngân sách Quảng cáo, truyền thông năm 2025.	100%
33	33/NQ-VTSPK-HĐQT	06/09/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng và ủy quyền cho GD ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng.	100%
34	34/NQ-VTSPK-HĐQT	06/09/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng với Pvcombank.	100%
35	35/NQ-VTSPK-HĐQT	06/09/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng với Mbbank.	100%
36	36/NQ-VTSPK-HĐQT	06/09/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng với Vietinbank.	100%
37	37/NQ-VTSPK-HĐQT	06/10/2025	Thông qua giao dịch mua bán khí hóa lỏng của Gas Shipping.	100%
38	38/NQ-VTSPK-HĐQT	18/6/2025	Thông qua kế hoạch tổ chức và tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 .	100%
39	39/NQ-VTSPK-HĐQT	20/6/2025	Thông qua BCNCKT tàu 5000cbm mã số GSP-GAS-06/25.	100%
40	40/NQ-VTSPK-HĐQT	26/6/2025	Phê duyệt kế hoạch mua tàu vận chuyển LPG 5000 CBM mã số GSP-GAS-06/25..	100%
41	41/NQ-VTSPK-HĐQT	30/6/2025	Phê duyệt định biên lao động và quỹ lương kế hoạch năm 2025.	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
42	42/NQ-VTSPK-HĐQT	2/7/2025	Điều chỉnh KH SXKD và đầu tư năm 2025	100%
43	43/QĐ-VTSPK-HĐQT	2/7/2025	Ban hành Bộ quy tắc ứng xử VHDN	100%
44	44/NQ-VTSPK-HĐQT	4/7/2025	Thông qua kế hoạch và ngân sách sửa chữa định kỳ trên dock lần 4 (SS4) tàu Aquarius năm 2025	100%
45	45/NQ-VTSPK-HĐQT	10/7/2025	Lựa chọn ngân hàng tài trợ cho Dự án đầu tư mua tàu GSP-GAS-06/25	100%
46	46/NQ-VTSPK-HĐQT	10/7/2025	Lựa chọn Công ty thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025	100%
47	47/QĐ-VTSPK-HĐQT	10/7/2025	Công tác tiền lương	100%
48	48/QĐ-VTSPK-HĐQT	10/7/2025	Công tác tiền lương	100%
49	49/QĐ-VTSPK-HĐQT	10/7/2025	Công tác tiền lương	100%
50	50/NQ-VTSPK-HĐQT	14/7/2025	Triển khai thực hiện phương án tăng VDL thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024	100%
51	51/QĐ-VTSPK-HĐQT	15/7/2025	Cử Phó Giám đốc Công ty đi công tác nước ngoài	100%
52	52/QĐ-VTSPK-HĐQT	22/7/2025	Công tác cán bộ	100%
53	53/NQ-VTSPK-HĐQT	22/7/2025	Công tác cán bộ	100%
54	54/NQ-VTSPK-HĐQT	22/7/2025	Công tác cán bộ	100%
55	55/NQ-VTSPK-HĐQT	30/7/2025	Chốt ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt và cổ phiếu năm 2024	100%



Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
56	56/NQ-VTSPK-HĐQT	13/8/2025	Cử cán bộ đi đào tạo	100%
57	57/NQ-VTSPK-HĐQT	25/8/2025	Ban hành Quy chế về chế độ công tác phí và đào tạo	100%
58	58/NQ-VTSPK-HĐQT	25/8/2025	Ban hành Quy chế về quản lý và định mức hành chính	100%
59	59/NQ-VTSPK-HĐQT	25/8/2025	Bổ sung kế hoạch và ngân sách Quảng cáo, truyền thông năm 2025	100%
60	60/NQ-VTSPK-HĐQT	25/8/2025	Bổ sung thời gian sửa chữa đốc và kiểm tra định kỳ IS7 tàu Việt Gas năm 2025	100%
61	61/NQ-VTSPK-HĐQT	5/9/2025	Cử giám đốc đi công tác nước ngoài	100%
62	62/NQ-VTSPK-HĐQT	8/9/2025	Sửa đổi Điều lệ, điều chỉnh GCN ĐKKD, đăng ký chứng khoán bổ sung và niêm yết chứng khoán bổ sung	100%
63	63/NQ-VTSPK-HĐQT	25/9/2025	Phê duyệt PA PPLN & trích lập quỹ năm 2024	100%
64	64/NQ-VTSPK-HĐQT	25/9/2025	Phê duyệt thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS năm 2025	100%
65	65/QĐ-VTSPK-HĐQT	25/9/2025	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
66	66/NQ-VTSPK-HĐQT	26/9/2025	Chủ trương bổ nhiệm cán bộ từ nguồn tại chỗ	100%
67	67/NQ-VTSPK-HĐQT	30/9/2025	Thông qua kế hoạch và dự toán ngân sách sửa chữa đốc trung gian IS7 tàu HHG	100%
68	68/QĐ-VTSPK-HĐQT	30/9/2025	Công tác cán bộ	100%
69	69/QĐ-VTSPK-HĐQT	15/10/2025	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài	100%



Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
70	70/QĐ-VTSPK-HĐQT	20/10/2025	Công tác cán bộ	100%
71	71/QĐ-VTSPK-HĐQT	20/10/2025	Công tác tiền lương	100%
72	72/NQ-VTSPK-HĐQT	11/13/2025	Phê duyệt tạm thời KH ASXH của Công ty	100%
73	73/QĐ-VTSPK-HĐQT	11/25/2025	Cử giám đốc đi công tác nước ngoài	100%
74	74/NQ-VTSPK-HĐQT	1/12/2025	Ban hành Quy chế quản lý dòng tiền	100%
75	75/QĐ-VTSPK-HĐQT	8/12/2025	Thành lập Hội đồng đánh giá năm 2025	100%
76	76/QĐ-VTSPK-HĐQT	8/12/2025	Phê duyệt mức chi thưởng cho các tập thể PCN năm 2024	100%
77	77/QĐ-VTSPK-HĐQT	9/12/2025	Công tác cán bộ	100%
78	78/NQ-VTSPK-HĐQT	9/12/2025	Chủ trương bổ nhiệm cán bộ .	100%
79	79/NQ-VTSPK-HĐQT	12/12/2025	Thay đổi lựa chọn ngân hàng tài trợ cho dự án tàu mã GSP-GAS-06/25	100%
80	80/NQ-VTSPK-HĐQT	22/12/2025	Kiện toàn Hội đồng thi đua khen thưởng	100%
81	81/NQ-VTSPK-HĐQT	29/12/2025	Phê duyệt kết quả lựa chọn tàu đầu tư mã GSP-GAS-06/25	100%
82	82/NQ-VTSPK-HĐQT	29/12/2025	Phê duyệt đánh giá tạm thời mức độ HTNV năm 2025	100%
83	83/NQ-VTSPK-HĐQT	30/12/2025	Phê duyệt kế hoạch ASXH năm 2025 của Công ty	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
84	84/NQ-VTSPK- HĐQT	30/12/2025	Phê duyệt Kế hoạch KTNB năm 2026	100%
85	85/NQ-VTSPK- HĐQT	31/12/2025	Phê duyệt quyết toán dự án đầu tư tàu mã số GSP-GAS-05/24	100%



Phụ lục 2
DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
(Đính kèm Báo cáo tình hình Quản trị Công ty năm 2025)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCL Q	Thời điểm không còn là NCL Q	Lý do	Mối quan hệ liên quan với CT
I	Công ty mẹ									
1	Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí		0302743192			Tầng 3, Tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, Thành phố HCM				Công ty mẹ (sở hữu 67,98% VDL)
II	Công ty thành viên									
1	Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương		0305475110			Tầng 3, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, TP. HCM.				TV Tcty
2	Công ty CP Vận tải Xăng dầu Phương Nam		0305662230			Tầng 6, Tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, TP. HCM.				TV Tcty
3	Công ty CP Vận tải và Tiếp vận Phương Đông Việt		0304934883			Tầng 8, Citilight Tower, Số 45 Võ Thị Sáu, Phường Sài Gòn, TP. HCM.				TV Tcty
4	Công ty CP Vận tải Nhật Việt		0308515724			Số 151 Nguyễn Văn Thủ, Phường Tân Định, TP. HCM.				TV Tcty
5	Công ty CP Vận tải Dầu khí Hà Nội		0102396287			Tầng 5, Tòa nhà Oriental Tower, số 324 phố Tây Sơn, Phường Kim Liên, TP Hà Nội.				TV Tcty
6	Công ty CP Hàng Hải Thăng Long		3500819392			Tầng 6, Tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, TP. HCM.				TV Tcty



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCL Q	Thời điểm không còn là NCL Q	Lý do	Mối quan hệ liên quan với CT
7	Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương		0102327357			Tầng 6, Tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, Phường Cầu Giấy, Tp Hà Nội.				TV Tcty
8	Công ty CP Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi		4300560786			E1, Tôn Đức Thắng, Phường Trần Phú, Tp Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi.				TV Tcty
III	Người nội bộ									
	Hội đồng Quản trị									
1	Vũ Thị Phương Nga	Chủ tịch HĐQT					05/04/2018			NNB
2	Phạm Thị Trúc	PCT HĐQT					27/11/2018			NNB
3	Đoàn Đức Trọng	TV HĐQT/ GD					17/08/2021			NNB
4	Nguyễn Quang Điệp	TV HĐQT					20/04/2022			NNB
5	Nguyễn Đình Tú	TV HĐQT Độc lập					18/04/2023			NNB
	Ban kiểm soát									
8	Nguyễn Thế Dân	Trưởng BKS					20/04/2022			NNB
9	Lê Thị Anh Thi	TV BKS					20/04/2022			NNB
10	Hoàng Thị Hạnh	TV BKS					09/01/2023			NNB

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCL Q	Thời điểm khôn g còn là NCL Q	Lý do	Mối quan hệ liên quan với CT
	Ban Giám đốc									
11	Đoàn Đức Trọng	Giám đốc					17/08 /2021			NNB
12	Nguyễn Hải Long	Phó Giám đốc					28/07 /2022	09/1 2/202 5		NNB
13	Lê Huy Thông	Phó Giám đốc					26/03 /2025			NNB
14	Nguyễn Văn Quang	Phó Giám đốc					01/03 /2024			NNB
	Kế toán trưởng									
15	Võ Thị Thanh Tùng	Kế toán trưởng								NNB
	Trưởng ban KTNB									
16	Nguyễn Đăng Khoa	Trưởng phòng KTNB								NNB
	Người PTQT Công ty									
17	Nguyễn Đăng Khoa	Trưởng phòng KTNB								NNB

Phụ lục 3
GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN
(Đính kèm Báo cáo tình hình Quản trị Công ty năm 2025)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	CN TCT Khí Việt Nam - CTCP - Cty Kinh doanh sản phẩm khí	Công ty thuộc PVN	3500102710-023 10/10/2007 SKHĐT TPHCM	Lầu 11, tòa nhà PV Gas Tower, số 673 Nguyễn Hữu Thọ, Xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.	Năm 2025	Cung cấp dịch vụ/Mua bán hàng hóa, tổng giá trị giao dịch 987,7 tỷ đồng.
2	TCT Bảo dưỡng Sửa chữa Công trình Dầu khí - CTCP	Công ty thuộc PVN	0306194715 Cấp ngày 24/11/2008 SKHĐT TPHCM	Số 102 Vũ Tông Phan, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Năm 2025	Cung cấp vật tư sửa chữa, tổng giá trị giao dịch 1,26 tỷ đồng.
3	Chi nhánh Logistics - Tổng công ty Khí Việt Nam - Công ty cổ phần	Công ty thuộc PVN	3500102710-024 Cấp ngày 21/06/2007 SKHĐT BRVT	101 Lê Lợi, Phường Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, TP.HCM	Năm 2025	Cung cấp dịch vụ cho thuê tàu và dịch vụ hỗ trợ khác, tổng giá trị giao dịch 250 triệu đồng.
5	Tổng công ty Bảo Hiểm PVI	Công ty thuộc PVN	0105402531 Cấp ngày 11/07/2011 SKHĐT TPHN	Tầng 24, Tòa nhà PVI Tower, lô VP2 Yên Hòa, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội.	Năm 2025	Cung cấp dịch vụ Bảo hiểm nhân sự/tàu, tổng giá trị giao dịch 42,2 triệu đồng.
6	PVI Bến Thành	Công ty thuộc PVN	0105402531-020 Cấp ngày 02/08/2011 SKHĐT TPHCM	Tầng 4 và Tầng 5, Tòa nhà Văn Phòng, số 06-10 Cửu Long, Phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.	Năm 2025	Cung cấp dịch vụ Bảo hiểm nhân sự/tàu, tổng giá trị giao dịch 1,12 tỷ đồng.
7	Công ty bảo hiểm PVI Phía Nam	Công ty thuộc PVN	0105402531-025 Cấp ngày 03/08/2011 SKHĐT TPHCM	Tầng 19, Tòa nhà PetroVietnam, số 1-5 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.	Năm 2025	Cung cấp dịch vụ Bảo hiểm nhân sự/tàu, tổng giá

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
						trị giao dịch 34,88 tỷ đồng.
8	Công ty CP Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	Công ty thuộc PVN	0200754420 Cấp ngày 15/08/2007 SKHĐT TPHP	Khu Công nghiệp Đình Vũ, Phường Hải An, Thành phố Hải Phòng.	Năm 2025	Cung cấp dịch vụ cảng liên quan đến tàu ra vào cảng, tổng giá trị giao dịch 8,11 tỷ đồng.
9	Công ty CP Sơn Dầu khí Việt Nam	Công ty thuộc PVN	0311299625 Cấp ngày 01/11/2011 SKHĐT TPHCM	Số 34 Thân Văn Nhiếp, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh,	Năm 2025	Cung cấp hàng hóa, tổng giá trị giao dịch 657,06 triệu đồng.
10	Công ty CP Giám định năng lượng Việt Nam	Công ty thuộc PVN	0310437664 Cấp ngày 08/11/2010 SKHĐT TPHCM	Số 32 Đào Duy Anh, Phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh,	Năm 2025	Cung cấp dịch vụ liên quan đến giám định hàng hóa, tổng giá trị giao dịch 95,3 triệu đồng.
11	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Kiểm định Dầu khí Việt Nam	Công ty thuộc PVN	0309935626 Cấp ngày 09/04/2010 SKHĐT TPHCM	1-5 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.	Năm 2025	Cung cấp dịch vụ liên quan đến kiểm định và cấp giấy chứng nhận cho các thiết bị làm hàng, tổng giá trị giao dịch 49,7 triệu đồng.
12	Công ty CP Kinh doanh LPG Việt Nam	Công ty thuộc PVN	0102311149 cấp ngày 25/06/2007 SKHĐT TP.Hà Nội	Tầng 11, Tòa nhà Viện Dầu Khí, số 167 phố Trung Kính, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội.	Năm 2025	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan, tổng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
						giá trị giao dịch 669,69 tỷ đồng.
13	Công ty CP Kinh doanh khí Miền Nam	Công ty thuộc PVN	0305097236 cấp ngày 02/08/2007 SKHĐT TPHCM	Lầu 4, PetroVietnam Tower, số 1-5 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh	Năm 2025	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ, tổng giá trị giao dịch 130,18 tỷ đồng.
14	Cty CP Chứng khoán Dầu khí -CN TPHCM	Công ty thuộc PVN	0102095561-001 cấp ngày 02/11/2007 SKHĐT TPHCM	Lầu 1, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Năm 2025	Tự doanh chứng khoán, bảo lãnh chứng khoán, tổng giá trị giao dịch 2 triệu đồng.
15	Ngân hàng Thương mại CP Đại chúng Việt Nam (PVcomBank)	Công ty thuộc PVN	0101057919 Cấp lần đầu ngày 01/10/2013 SKHĐT TP.Hà Nội	Số 22 Ngô Quyền, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội	Năm 2025	Tiết kiệm, thẻ, bảo hiểm, vay, bảo lãnh, và ngân hàng số, tổng giá trị giao dịch 272 triệu đồng.
16	Công ty Cổ Phần CNG Việt Nam	Công ty thuộc PVN	3500800828 Cấp lần đầu ngày 28/05/2007 SKHĐT BRVT	Số 475 Nguyễn An Ninh, Phường Tam Thắng, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	Năm 2025	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan, tổng giá trị giao dịch 55,82 tỷ đồng.
17	Công ty CP Phân phối khí thấp áp dầu khí Việt Nam	Công ty thuộc PVN	0304998686 cấp ngày 05/06/2007 SKHĐT TPHCM	Lầu 7, tòa nhà PV Gas Tower, số 673 Nguyễn Hữu Thọ, Xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.	Năm 2025	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống, tổng giá trị giao dịch 119,39 tỷ đồng.

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
18	Công ty TNHH MTV Vận tải Xăng dầu Dầu khí Việt Nam	Công ty thuộc PVN	0311278294 cấp ngày 26/10/2011 SKHĐT TPHCM	Lầu 10, Tòa nhà Victory Tower, Số 12 đường Tân Trào, Phường Tân Mỹ, TP Hồ Chí Minh.	Năm 2025	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ, tổng giá trị giao dịch 9,39 tỷ đồng.
20	Công ty CP Vận tải Nhật Việt	Công ty thuộc PVTrans	Số 0308515724 ngày 22/09/2010 SKHĐT HCM	Số 151 Nguyễn Văn Thủ, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	Năm 2025	Cung cấp dịch vụ cho thuê tàu, tổng giá trị giao dịch 68,22 tỷ đồng.
21	Công ty CP Vận tải Dầu khí Hà Nội	Công ty thuộc PVTrans	Số 0102396287 ngày 26/11/2010 SKHĐT HN	Tầng 5, Tòa nhà Oriental Tower, Số 324 phố Tây Sơn, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	Năm 2025	Cung cấp dịch vụ Đại lý, tổng giá trị giao dịch 249,33 triệu đồng.
22	Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương	Công ty thuộc PVTrans	Số 0102327357 ngày 25/07/2007 SKHĐT HN	Tầng 6 tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội	Năm 2025	Cung cấp dịch vụ vận chuyên, tổng giá trị giao dịch 1,41 tỷ đồng.
23	Công ty CP Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi	Công ty thuộc PVTrans	Số 4300560786 ngày 07/12/2010 SKHĐT QN	Lô CN08, đường số 6, Khu công nghiệp Tịnh Phong, Xã Thọ Phong, Tỉnh Quảng Ngãi.	Năm 2025	Cung cấp dịch vụ Đại lý, tổng giá trị giao dịch 1,79 tỷ đồng.

Phụ lục 4
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(Đính kèm Báo cáo tình hình Quản trị Công ty đầu năm 2025)

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NNB	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ của công ty/ NNB	Thời điểm không còn là NCLQ của công ty/ NNB	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị										
1	Vũ Thị Phương Nga	Chủ tịch HĐQT					0	0%	05/04/2018		Đại diện PV sở hữu 15.054.575 CP
1.1	Vũ Hoài Nam		Bố đẻ				0	0%			Đã mất
1.2	Đỗ Thị Thìn		Mẹ đẻ				0	0%			
1.3	Vũ Nhật Khôi		Con đẻ				0	0%			
1.4	Vũ Nhật Minh		Con đẻ				0	0%			
1.5	Vũ Thị Phương Linh		Em ruột				0	0%			
1.6	Bùi Đức Quỳnh		Em rể				0	0%			
2	Phạm Thị Trúc	TV HĐQT					0	0%	27/11/2018		Đại diện PV sở hữu 9.485.906 C
2.1	Phạm Công Vịnh		Bố đẻ				0	0%			Đã mất
2.2	Hoàng Mỹ		Mẹ đẻ				0	0%			Đã mất
2.3	Lê Văn Bích		Bố chồng				0	0%			Đã mất
2.4	Văn Thị Nếp		Mẹ chồng				0	0%			Đã mất

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NNB	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ của công ty/ NNB	Thời điểm không còn là NCLQ của công ty/ NNB	Ghi chú
2.5	Lê Văn Thìn		Chồng				0	0%			
2.6	Lê Hồng Anh		Con đẻ				0	0%			Chưa có
2.7	Lê Quỳnh Anh		Con đẻ				0	0%			Chưa có
2.8	Phạm Thanh Mai		Chị ruột				0	0%			
2.9	Đặng Việt Hùng		Anh rể				0	0%			
2.10	Phạm Thị Hồng Hạnh		Em ruột				0	0%			
2.11	Trịnh Quốc Huy		Em rể				0	0%			
3	Đoàn Đức Trọng	TV HDQT/ Giám đốc					0	0%	17/08/2 021		Đại diện PV sở hữu 6.695.933 C

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NNB	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ của công ty/ NNB	Thời điểm không còn là NCLQ của công ty/ NNB	Ghi chú
3.1	Đoàn Đức Long		Bố đẻ				0	0%			
3.2	Nguyễn Thị Tuyết Mai		Mẹ đẻ				0	0%			
3.3	Nguyễn Văn Hoàng		Bố vợ				0	0%			
3.4	Nguyễn Thị Thu Loan		Mẹ vợ				0	0%			
3.5	Nguyễn Thị Thu Hiền		Vợ				0	0%			
3.6	Đoàn Đức Trí		Con đẻ				0	0%			
3.7	Đoàn Đức Tài		Con đẻ				0	0%			



Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NNB	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ của công ty/ NNB	Thời điểm không còn là NCLQ của công ty/ NNB	Ghi chú
3.8	Đoàn Bích Ngọc		Em ruột				0	0%			
4	Nguyễn Quang Điệp	TV HĐQT							20/04/2 022		Đại diện PV sở hữu 6.695.933 C
4.1	Nguyễn Văn Vạn		Bố đẻ				0	0%			
4.2	Đoàn Thị Kiềm		Mẹ đẻ				0	0%			
4.3	Cao Văn Nhính		Bố vợ				0	0%			
4.4	Vũ Thị Duệ		Mẹ vợ				0	0%			
4.5	Cao Thị Thúy Hiền		Vợ				0	0%			
4.6	Nguyễn Ngọc Mai Hương		Con gái ruột				0	0%			
4.7	Nguyễn Quang Thắng		Con trai ruột				0	0%			
4.8	Nguyễn Thị Dưỡng		Chị ruột				0	0%			
4.9	Nguyễn Văn Văn		Anh ruột				0	0%			
4.10	Nguyễn Xuân Định		Anh ruột				0	0%			

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NNB	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ của công ty/ NNB	Thời điểm không còn là NCLQ của công ty/ NNB	Ghi chú
4.11	Nguyễn Phóng Sự		Anh ruột				0	0%			
4.12	Nguyễn Thị Nhân		Chị ruột				0	0%			
4.13	Nguyễn Thị Thanh		Em ruột								
5	Nguyễn Đình Tú	TV HĐQT					0	0%	18/04/2023		Được bầu làm TV HĐQT độc lập
5.1	Nguyễn Thị Hậu		Mẹ đẻ				0	0%			
5.2	Nguyễn Thị Thanh Tâm		Em gái				0	0%			



Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NNB	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ của công ty/ NNB	Thời điểm không còn là NCLQ của công ty/ NNB	Ghi chú
5.3	Lê Mạnh Đức		Em rể				0	0%			
1	Nguyễn Thế Dân	Trưởng BKS					0	0%	20/04/2022		
1.1	Nguyễn Thị Ngọc Ánh		Vợ				0	0%			
1.2	Nguyễn Nhật Sơn Trà		Con				0	0%			



Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NNB	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ của công ty/ NNB	Thời điểm không còn là NCLQ của công ty/ NNB	Ghi chú
1.3	Nguyễn Thế Đăng Khoa		Con				0	0%			
2	Lê Thị Anh Thi	TV BKS					0	0%	20/04/202 2		
2.1	Lê Thế Huynh		Bố đẻ				0	0%			
2.2	Trương Thị Ánh Hoa		Mẹ đẻ				0	0%			
2.3	Lê Thị Anh Thảo		Chị ruột				0	0%			



Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NNB	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ của công ty/ NNB	Thời điểm không còn là NCLQ của công ty/ NNB	Ghi chú
2.4	Lê Quốc Khánh		Em ruột				0	0%			
3	Hoàng Thị Hạnh	KSV					0	0%	09/01/2023		
3.1	Đỗ Thị Thảo		Mẹ đẻ				0	0%			
3.2	Hoàng Văn Chiến		Bố đẻ				0	0%			Đã mất
3.3	Trần Xuân Hương		Bố Chồng				0	0%			
3.4	Tạ Thị Minh		Mẹ chồng				0	0%			
3.5	Trần Xuân Phương		Chồng				0	0%			
3.6	Trần Ái Linh		Con đẻ				0	0%			
3.7	Trần Khánh Linh		Con đẻ				0	0%			
III	Ban Giám đốc										
1	Đoàn Đức Trọng	Giám đốc					0	0%	17/08/2021		Đã kê khai tại phần HĐQT



Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NNB	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ của công ty/ NNB	Thời điểm không còn là NCLQ của công ty/ NNB	Ghi chú
2	Nguyễn Hải Long	Phó Giám đốc					0	0%	28/07/2 022	09/12/2 025	
2.1	Nguyễn Đức Côi		Bố đẻ				0	0%		09/12/2 025	
2.2	Đào Thị Thanh Vân		Mẹ đẻ				0	0%		09/12/2 025	
2.3	Vũ Công Dũng		Bố vợ				0	0%		09/12/2 025	



Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NNB	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ của công ty/ NNB	Thời điểm không còn là NCLQ của công ty/ NNB	Ghi chú
2.4	Trần Thị Bích Ngọc		Mẹ vợ				0	0%		09/12/2025	
2.5	Nguyễn Phi Sơn		Em trai				0	0%		09/12/2025	
6.6	Phạm Thị Thu Hà		Vợ em trai				0	0%		09/12/2025	
2.7	Vũ My Trang		Vợ				0	0%		09/12/2025	
2.8	Nguyễn Đức Anh		Con trai				0	0%		09/12/2025	



Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NNB	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ của công ty/ NNB	Thời điểm không còn là NCLQ của công ty/ NNB	Ghi chú
2.9	Nguyễn Vũ Hải Yến		Con gái				0	0%		09/12/2025	
4	Lê Huy Thông	Phó giám đốc					0	0%	26/03/2025		
4.1	Trần Thị Thê Vinh		Mẹ đẻ				0	0%			
4.2	Nguyễn Tuyên		Bố vợ				0	0%			
4.3	Tạ Thị Thanh		Mẹ vợ				0	0%			



Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NNB	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ của công ty/ NNB	Thời điểm không còn là NCLQ của công ty/ NNB	Ghi chú
4.4	Nguyễn Hồng Hạnh		Vợ				0	0%			
4.5	Lê Tuấn Thành		Con đẻ				0	0%			
4.6	Lê Hạnh Mai Chi		Con đẻ				0	0%			
4.7	Lê Thị Hồng Vân		Chị ruột				0	0%			
4.8	Đỗ Văn Thuật		Anh rể				0	0%			
4.9	Lê Ngọc Lưu		Anh ruột				0	0%			

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NNB	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ của công ty/ NNB	Thời điểm không còn là NCLQ của công ty/ NNB	Ghi chú
4.10	Nguyễn Thị Bích Thủy		Chị dâu				0	0%			
5	Nguyễn Văn Quang	Phó giám đốc					0	0%	01/03/2 024		
5.1	Nguyễn Văn Quyên		Bố đẻ				0	0%			
5.2	Phạm Thị Hiền		Mẹ đẻ				0	0%			Đã mất
5.3	Vũ Duy Nam		Bố vợ				0	0%			
5.4	Nguyễn Thị Tấn		Mẹ vợ				0	0%			

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NNB	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ của công ty/ NNB	Thời điểm không còn là NCLQ của công ty/ NNB	Ghi chú
5.5	Nguyễn Văn Quyết		Anh ruột				0	0%			
5.6	Vũ Thị Thu Hà		Vợ				0	0%			
5.7	Nguyễn Quang Huy		Con đẻ				0	0%			
5.8	Nguyễn Hà Trang		Con đẻ				0	0%			Còn nhỏ
IV	Kế toán trưởng										
1	Võ Thị Thanh Tùng	KTT					0	0%	29/11/2 023		



Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NNB	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ của công ty/ NNB	Thời điểm không còn là NCLQ của công ty/ NNB	Ghi chú
1.1	Võ Văn An		Cha đẻ				0	0%			
1.2	Lê Thị Hay		Mẹ đẻ				0	0%			
1.3	Nguyễn Văn Hồ		Cha chồng				0	0%			
1.4	Tấn Thị Kim Liên		Mẹ chồng				0	0%			
1.5	Nguyễn Thanh Tùng		Chồng				0	0%			



Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NNB	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ của công ty/ NNB	Thời điểm không còn là NCLQ của công ty/ NNB	Ghi chú
1.6	Nguyễn Thanh Sơn		Em chồng				0	0%			
1.7	Võ Thanh Bình		Anh ruột				0	0%			
1.8	Võ Thanh Danh		Chị ruột				0	0%			
1.9	Võ Thị Thanh Trúc		Chị ruột				0	0%			
1.10	Võ Thị Thanh Tuyền		Em ruột				0	0%			



11.11.2023

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NNB	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ của công ty/ NNB	Thời điểm không còn là NCLQ của công ty/ NNB	Ghi chú
1.11	Võ Thắng Dũng		Em ruột				0	0%			
V	Trưởng Phòng KTNB kiêm Người PTQT Công ty										
1	Nguyễn Đăng Khoa	Trưởng Phòng KTNB					0	0%	08/07/2 024		
1.1	Nguyễn Đường		Bố ruột				0	0%			Đã mất
1.2	Trịnh Thị Thanh Hương		Mẹ ruột				0	0%			
13	Nguyễn Đức Thành		Bố vợ				0	0%			
1.4	Lê Thị Thúy		Mẹ vợ				0	0%			
1.5	Nguyễn Hùng Sơn		Anh				0	0%			
1..6	Nguyễn Sinh Hoa		Chị Dâu				0	0%			
1.7	Nguyễn Thị Tuyết Mình		Chị gái				0	0%			
1.8	Đoàn Đắc Tùng		Anh rể				0	0%			
1.9	Nguyễn Thị Thanh Thủy		Vợ				0	0%			
1.10	Nguyễn Ngọc Bích		Con				0	0%			Còn nhỏ
1.11	Nguyễn Minh Châu		Con				0	0%			Còn nhỏ



Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NNB	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ của công ty/ NNB	Thời điểm không còn là NCLQ của công ty/ NNB	Ghi chú
VI	Người PTQT CTy						0	0%	07/07/2021	22/07/2025	
1	Võ Vĩnh Đạt	Người PT QTCT					0	0%	07/07/2021	22/07/2025	
1.1	Võ Anh Tuấn		Bố ruột				0	0%		22/07/2025	
1.2	Nguyễn Thị Thanh		Mẹ ruột				0	0%		22/07/2025	
1.3	Võ Thị Vĩnh Hưng		Chị gái				0	0%		22/07/2025	
1.4	Huỳnh Ngọc Quyên		Anh rể				0	0%		22/07/2025	



Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ NNB	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ của công ty/ NNB	Thời điểm không còn là NCLQ của công ty/ NNB	Ghi chú
1.5	Võ Thị Thuận Thiên		Em gái				0	0%		22/07/2025	
1.6	Dương Thoại Biên		Em rể				0	0%		22/07/2025	
1.7	Võ Hoàng Kim		Con đẻ				0	0%		22/07/2025	Còn nhỏ